

CÔNG TY TNHH THỊNH VƯỢNG QUỐC TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỊNH VƯỢNG QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PROSPERITY INTERNATIONAL CO.LTD

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502367977

3. Ngày thành lập: 16/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

1/43/1 Trần Bình Trọng, Phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn gạo	4631
2.	Bán buôn thực phẩm	4632
3.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu Chi tiết: Trồng cây gia vị; Trồng cây dược liệu	0128
4.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
5.	Khai thác thủy sản biển	0311
6.	Khai thác thủy sản nội địa Chi tiết: Khai thác thủy sản nước lợ; Khai thác thủy sản nước ngọt	0312
7.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
8.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
9.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa; Sản xuất giấy nhãn và bìa nhãn	1702
10.	In ấn	1811
11.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
12.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
13.	Đúc kim loại màu	2432
14.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
15.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
16.	Sản xuất đồng hồ	2652
17.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: Sản xuất mô tơ, máy phát; Sản xuất biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710

18.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
19.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
20.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
21.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
22.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
24.	Vận tải bằng xe buýt	4920
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
26.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
27.	Quảng cáo	7310
28.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
29.	Giáo dục tiểu học	8520
30.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
31.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
32.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
33.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
34.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
35.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
36.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: Sửa chữa hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa nhiệt độ	9522
37.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
38.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
39.	Thu gom rác thải độc hại	3812
40.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
41.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Mua bán mô tô, xe máy; Bán lẻ mô tô, xe máy; Đại lý mô tô, xe máy	4541
42.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
43.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi	4663
44.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hóa chất cơ bản;	3290
45.	Xây dựng nhà các loại	4100

46.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
47.	Xây dựng công trình công ích	4220
48.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
50.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng bôxít; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu	0722
51.	Khai thác muối	0893
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
53.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
54.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
55.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic; Sản xuất sản phẩm khác từ plastic	2220
56.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
57.	Đúc sắt, thép	2431
58.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
59.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
60.	Cho thuê xe có động cơ	7710
61.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
62.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
63.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
64.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
65.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
66.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
67.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hệ thống chữa cháy, điện lạnh...	8299
68.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
69.	Giáo dục mầm non	8510
70.	Dịch vụ đóng gói	8292
71.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
72.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
73.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa	4610
74.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Chi tiết: Trồng rau các loại; Trồng đậu các loại; Trồng hoa, cây cảnh	0118

75.	Trồng cây ăn quả Chi tiết: Trồng nho; Trồng xoài, cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới; Trồng cam, quýt và các loại quả có múi khác; Trồng táo, mận và các loại quả có hạt như táo; Trồng nhãn, vải, chôm chôm; Trồng cây ăn quả khác	0121
76.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
77.	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: Hoạt động ấp trứng và sản xuất giống gia cầm; Chăn nuôi gà; Chăn nuôi vịt, ngan, ngỗng; Chăn nuôi gia cầm khác	0146
78.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
79.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
80.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
81.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
82.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
83.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
84.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
85.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
86.	Trồng rừng và chăm sóc rừng Chi tiết: Ươm giống cây lâm nghiệp; Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ; Trồng rừng và chăm sóc rừng tre, nứa;	0210
87.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
88.	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi trồng thủy sản nước lợ; Nuôi trồng thủy sản nước ngọt	0322
89.	Sản xuất giống thủy sản	0323
90.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
91.	Khai thác và thu gom than non	0520
92.	Khai thác quặng sắt	0710
93.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
94.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
95.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
96.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
97.	Sản xuất đường	1072
98.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
99.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
100.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
101.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
102.	Sản xuất rượu vang	1102
103.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
104.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai; Sản xuất đồ uống không cồn	1104

105.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
106.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
107.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
108.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
109.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
110.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
111.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
112.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
113.	Sản xuất giày dép	1520
114.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
115.	Tái chế phế liệu	3830
116.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
117.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
118.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
119.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
120.	Bốc xếp hàng hóa	5224
121.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan	5229
122.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết:- Hoạt động trang trí nội thất	7410
123.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
124.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
125.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
126.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
127.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
128.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
129.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
130.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
131.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
132.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
133.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
134.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
135.	Đại lý du lịch	7911
136.	Điều hành tua du lịch	7912
137.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
138.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

139.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
140.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
141.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
142.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
143.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
144.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
145.	Sản xuất xe có động cơ	2910
146.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
147.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
148.	Bán buôn đồ uống	4633
149.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
150.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
151.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
152.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
153.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán thiết bị quan sát, ghi âm, ghi hình, camera, thiết bị bưu chính viễn thông;	4652
154.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
155.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị, dụng cụ, phương tiện PCCC, bảo hộ lao động, chống trộm, chống sét, camera quan sát. - Mua bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, thiết bị cơ - điện lạnh. Mua bán thiết bị cáp, xích, hệ thống PCCC	4659(Chính)
156.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt thép	4662
157.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
158.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
159.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
160.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
161.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
162.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
163.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

164.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
165.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
166.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
167.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
168.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
169.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
170.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
171.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
172.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
173.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
174.	Vận tải đường ống	4940
175.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
176.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
177.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
178.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
179.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
180.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
181.	Hoạt động truyền hình	6021
182.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
183.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
184.	Sản xuất thân xe có động cơ, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
185.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
186.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
187.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí	3012
188.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
189.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
190.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
191.	Sản xuất nhạc cụ	3220
192.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
193.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành, bảo trì các sản phẩm Công ty kinh doanh	3312

194.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị phòng cháy chữa cháy, chống trộm (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314
195.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
196.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
197.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
198.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
199.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
200.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
201.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
202.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chi tiết: Bán buôn hóa chất;	4669
203.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt trong xây dựng	4752
204.	Phá dỡ	4311
205.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
206.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
207.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít Chi tiết: Sản xuất sơn	2022
208.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất dầu mỡ bôi trơn	2029
209.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu	4661
210.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng chở hóa chất;	4933
211.	Trồng cây lấy sợi	0116
212.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
213.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
214.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Thi công lắp đặt các hệ thống cấp, thoát nước cho các công trình dân dụng và công nghiệp.	4322
215.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công xây lắp các công trình, các hệ thống phòng cháy, chữa cháy, báo cháy, chống đột nhập	4329

216.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Thi công công trình dân dụng, công nghiệp và cầu đường, thủy lợi.	4390
217.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); Bán buôn xe có động cơ khác	4511
218.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
219.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); Đại lý xe có động cơ khác.	4513
220.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
221.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy; Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THI THU HƯƠNG Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 15/11/1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273025131

Ngày cấp: 27/12/2008 Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1/43/1 Trần Bình Trọng, Phường Nguyễn An Ninh,
Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 1/43/1 Trần Bình Trọng, Phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 15/11/1978 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273025131

Ngày cấp: 27/12/2008 Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1/43/1 Trần Bình Trọng, Phường Nguyễn An Ninh,
Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 1/43/1 Trần Bình Trọng, Phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu